

Số: **968** /CSTB-TCKT

Tây Ninh, ngày 29 tháng 07 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên

- Mã chứng khoán: RTB

- Địa chỉ/Address: Tổ 2, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hội, tỉnh Tây Ninh.

- Điện thoại liên hệ: (0276) 3875266

Fax: (0276) 3875307

- E-mail: tbrc@tabiruco.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025 số 228/BC-HĐQTCSTB
ngày 29/07/2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày
29/07/2025 tại đường dẫn: **<http://www.tabiruco.vn/quan-he-co-dong/>**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu
trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Báo cáo số 228/BC-HĐQTCSTB
ngày 29/07/2025

Người được ủy quyền Công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Trần Thiên Phúc

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU TÂN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 228.../BC-HĐQTCSTB

Tây Ninh, ngày 25 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 2, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hội, tỉnh Tây Ninh.
- Điện thoại: 0276.3875.193; Fax: 0276.3875.307; Email: tbrc@tabiruco.vn
- Vốn điều lệ: 879.450.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: RTB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/BB-ĐHĐCĐCSTB	25/6/2025	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Công ty CP cao su Tân Biên.
02	02/NQ-ĐHĐCĐCSTB	25/6/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Công ty CP cao su Tân Biên.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021-2026	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Trương Văn Cư	Chủ tịch HĐQT	02/12/2024	
02	Ông Lâm Thanh Phú	Thành viên HĐQT - TGD	24/6/2021	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021-2026	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
03	Ông Dương Tấn Phong	Thành viên HĐQT - Phó TGD	24/6/2021	
04	Ông Đỗ Quốc Tuấn	Thành viên độc lập	24/6/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Trương Văn Cư	2/2	100%	
02	Ông Lâm Thanh Phú	2/2	100%	
03	Ông Dương Tấn Phong	2/2	100%	
04	Ông Đỗ Quốc Tuấn	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ về quản trị Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát hoạt động đối với Ban điều hành trong việc ban hành các nghị quyết về công tác sản xuất kinh doanh, triển khai theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành thông qua việc yêu cầu Ban điều hành thực hiện đúng các Nghị quyết, chủ trương của ĐHCĐ và HĐQT đề ra. Hằng tháng HĐQT tham gia họp giao ban cùng với Ban điều hành để chỉ đạo, nắm bắt thông tin kết quả thực hiện các nghị quyết, chủ trương. Hằng quý HĐQT tổ chức họp đúng theo quy định và yêu cầu Ban điều hành báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đã soát xét, kiểm toán để HĐQT nắm và có ý kiến chỉ đạo.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, kinh tế thế giới vẫn còn nhiều rủi ro, thách thức bởi căng thẳng địa chính trị (xung đột tại Ukraina, các nước Trung Đông...) kéo dài, cạnh tranh giữa các nền kinh tế lớn về thương mại và công nghệ, đặc biệt là chính sách áp thuế đối ứng của Mỹ, dự báo thị trường cao su tiếp tục diễn biến khó lường trong thời gian tới như: giảm nhu cầu tiêu thụ, tác động tiêu cực đến giá bán cao su.

Trước những khó khăn thách thức như trên, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2025, bên cạnh những thuận lợi, Công ty tiếp tục đối mặt với không ít khó khăn:

- Tổng diện tích vườn cây khai thác năm 2025 của Công ty là 2.480,83 ha. Năng suất vườn cây tiếp tục ở mức thấp 1,33 tấn/ha nên tiền lương thấp, tình trạng công nhân tiếp tục xin nghỉ việc, thiếu lao động. Do đó, từ Quý I/2025 Công ty đã xây dựng phương án nhượng quyền vườn cây khai thác bên ngoài với diện tích 538,62 ha.

- Về công tác tiêu thụ sản phẩm: Thị trường cao su các tháng đầu năm 2025 có tín hiệu khả quan đặc biệt là giá bán duy trì ở mức cao so với cùng kỳ. Tuy nhiên trước biến động khó lường về tình hình chính trị, ảnh hưởng chiến tranh Nga-Ukraine và chính sách áp thuế đối ứng mới của Mỹ đối với các nước khác nên dự báo thị trường cao su tiếp tục diễn biến khó lường.

Trước thực trạng khó khăn của ngành cao su, để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, Ban điều hành Công ty đã có những định hướng, giải pháp tổng quát như: Bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra để chỉ đạo thực hiện hoàn thành vượt mức khối lượng sản xuất, khai thác, chế biến, tiêu thụ..., kiểm soát chặt chi phí, giá thành, chi phí đầu tư để cân đối với giá bán, triển khai thực hiện các dự án có hiệu quả kinh tế cao nhằm tận dụng tối đa lợi thế về quỹ đất. Tiếp tục sử dụng nguồn quỹ phúc lợi để hỗ trợ đơn giá khai thác góp phần tăng thu nhập cho người lao động.

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra, trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban điều hành Công ty đã quyết tâm cao trong chỉ đạo và điều hành Công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch năm
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	633,693	413,72	65,29
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	224,764	236 ,98	105,44
3	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	198,899	199,130	100,12

(ghi chú: Số liệu thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 theo BCTC Riêng quý II/2025)

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
-----	----------	---------------	----------	-----------------

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Ban thẩm định hồ sơ và kết quả đấu thầu các công trình XD CB, mua sắm vật tư thiết bị	100%
2	05/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng Thi đua khen thưởng	100%
3	06/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng thanh lý tài sản cố định của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
4	07/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng tiền lương của Công ty CP Cao su Tân biên	100%
5	08/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng Xử lý nợ của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
6	09/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội Khuyến học và phát triển giáo dục cơ sở thuộc Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
7	12/QĐ-HĐQTCSTB	08/01/2025	Quyết định v/v thành lập lại Ban chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy hoạt động Công ty	100%
8	13/QĐ-HĐQTCSTB	13/01/2025	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương thanh lý vườn cây cao su	100%
9	17/NQ-HĐQTCSTB	14/01/2025	Nghị quyết v/v thông qua kết quả bình xét thi đua và phương án thưởng năm 2024	100%
10	23/QĐ-HĐQTCSTB	17/01/2025	Quyết định v/v phê duyệt thanh lý, giá bán khởi điểm cây cao su gãy đổ tại Nông trường cao su Bồ Túc	100%
11	29/NQ-HĐQTCSTB	22/01/2025	Nghị quyết v/v thống nhất Phương án trả lương bổ sung	100%
12	30/NQ-HĐQTCSTB	22/01/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt chi tiền lương bổ sung năm 2024	100%
13	39/QĐ-HĐQTCSTB	04/02/2025	Quyết định v/v tạm chi tiền lương năm 2025	100%
14	40/QĐ-HĐQTCSTB	05/02/2025	Quyết định v/v phê duyệt Kế hoạch mua sắm năm 2025	100%
15	42/QĐ-HĐQTCSTB	07/02/2025	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm và kế hoạch tổ chức bán đấu giá tài sản vườn cây cao su thanh lý	100%
16	43/QĐ-HĐQTCSTB	07/02/2025	Quyết định v/v thành lập lại Ban thu mua mù của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên	100%
17	46/NQ-HĐQTCSTB	14/02/2025	Nghị quyết v/v thống nhất Phương án bán tận thu quyền khai thác mù cao su trên vườn cây chờ thanh lý	100%
18	50/NQ-HĐQTCSTB	18/02/2025	Nghị quyết v/v họp Hội đồng quản trị Công ty CP cao su Tân Biên quý I/2025	100%
19	56/QĐ-HĐQTCSTB	26/02/2025	Quyết định v/v công tác nhân sự	100%

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
20	57/QĐ-HĐQTCSTB	26/02/2025	Quyết định v/v công tác nhân sự	100%
21	66/QĐ-HĐQTCSTB	10/03/2025	Quyết định v/v phê duyệt giá bán khởi điểm và kế hoạch tổ chức bán đấu giá tài sản vườn cây cao su thanh lý (đợt 2) để trồng tái canh năm 2025	100%
22	69/NQ-HĐQTCSTB	14/03/2025	Nghị quyết v/v gia hạn thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	100%
23	70/NQ-HĐQTCSTB	21/03/2025	Nghị quyết v/v triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2025	100%
24	77/QĐ-HĐQTCSTB	26/03/2025	Quyết định v/v thành lập lại Ban Thu mua mủ của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
25	78/QĐ-HĐQTCSTB	26/03/2025	Quyết định v/v thành lập lại Hội đồng Xử lý nợ của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
26	80/QĐ-HĐQTCSTB	31/03/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí: Khảo sát, thiết kế và lập Báo cáo KTKT công trình: "Cải tạo, sửa chữa đường nhựa tại NTCS Xa Mát	100%
27	81/QĐ-HĐQTCSTB	31/03/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí: Khảo sát, thiết kế và lập Báo cáo KTKT công trình: "Cải tạo, sửa chữa đường nhựa tại NTCS Tân Hiệp	100%
28	83/QĐ-HĐQTCSTB	02/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt suất đầu tư tái canh, chăm sóc 01 ha cao su năm 2025	100%
29	99/NQ-HĐQTCSTB	10/04/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận chủ trương bổ nhiệm chức vụ quản lý tại Công ty TNHH phát triển cao su Tân Biên - Kampongthom	100%
30	94/QĐ-HĐQTCSTB	11/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2024	100%
31	95/QĐ-HĐQTCSTB	14/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm phân bón (các loại) năm 2025	100%
32	97/NQ-HĐQTCSTB	15/04/2025	Nghị quyết v/v công tác tổ chức	100%
33	108/QĐ-HĐQTCSTB	22/04/2025	Quyết định v/v ban hành Quy định chế độ chính sách cho người lao động gián tiếp nghỉ việc theo kế hoạch đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy	100%
34	112/NQ-HĐQTCSTB	22/04/2025	Nghị quyết v/v ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
35	113/NQ-HĐQTCSTB	23/04/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt chủ trương nhượng quyền khai thác mủ cao su năm 2025 tại Nông trường cao su Bồ Túc	100%
36	114/QĐ-HĐQTCSTB	23/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch tổ chức bán đấu giá tài sản "Quyền khai thác mủ cao su năm 2025 tại Nông trường cao su Bồ Túc "	100%

Stt	SốNQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
37	117/QĐ- HĐQTCSTB	28/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí: Khảo sát, thiết kế và lập báo cáo KTKT, thẩm tra thiết kế và dự toán công trình: "Xây dựng nhà để xe CB-CNV tại VP Công ty"	100%
38	119/QĐ- HĐQTCSTB	28/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chăm sóc 01 ha keo lai năm 2025	100%
39	121/QĐ- HĐQTCSTB	05/05/2025	Quyết định v/v giải thể Xí nghiệp cơ khí chế biến và các Tổ sản xuất. Thành lập Xưởng chế biến mủ cao su trực thuộc Công ty CP cao su Tân Biên	100%
40	122/QĐ- HĐQTCSTB	05/05/2025	Quyết định v/v giải thể Nông trường Cao su Xa Mát và các Tổ sản xuất. Thành lập Đội sản xuất Xa Mát trực thuộc Công ty CP cao su Tân Biên	100%
41	123/QĐ- HĐQTCSTB	05/05/2025	Quyết định v/v giải thể Nông trường Cao su Tân Hiệp và các Tổ sản xuất. Thành lập Đội sản xuất Tân Hiệp trực thuộc Công ty CP cao su Tân Biên	100%
42	124/QĐ- HĐQTCSTB	05/05/2025	Quyết định v/v giải thể Nông trường Cao su Bồ Túc và các Tổ sản xuất. Thành lập Đội sản xuất Bồ Túc trực thuộc Công ty CP cao su Tân Biên	100%
43	125/QĐ- HĐQTCSTB	05/05/2025	Quyết định v/v giải thể Nông trường Cao su Suối Ngô và các Tổ sản xuất. Thành lập Đội sản xuất Suối Ngô trực thuộc Công ty CP cao su Tân Biên	100%
44	127/NQ- HĐQTCSTB	06/05/2025	Nghị quyết v/v thống nhất chủ trương giao thêm nhiệm vụ phụ trách điều hành Phòng Tổ chức hành chính	100%
45	135/QĐ- HĐQTCSTB	06/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt Dự toán chăm sóc 01 ha Cây Chiêu liêu, Thanh thất năm 2025	100%
46	137/NQ- HĐQTCSTB	07/05/2025	Nghị quyết v/v công tác nhân sự tại Cty TNHH cao su MK	100%
47	147/QĐ- HĐQTCSTB	08/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và KH lựa chọn nhà thầu thực hiện cày phục hoang, khoan hố và cày lấp hố để trồng cao su tái canh năm 2025	100%
48	139/QĐ- HĐQTCSTB	09/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm phân bón NPK TE	100%
49	140/QĐ- HĐQTCSTB	13/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: "Cải tạo, sửa chữa đường nhựa tại NTCS Xa Mát	100%
50	142/NQ- HĐQTCSTB	13/05/2025	Nghị quyết v/v công tác nhân sự tại Công ty TNHH phát triển cao su Tân Biên - Kampong Thom	100%
51	145/NQ- HĐQTCSTB	13/05/2025	Nghị quyết v/v chấp thuận các giao dịch tiền gửi giữa Công ty và bên có lợi ích liên quan	100%
52	194/QĐ- HĐQTCSTB	20/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán Công trình: "Phục hoang đất trồng tái canh cao su năm 2025"	100%

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
53	200/QĐ-HĐQTCSTB	20/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán công trình: "Xây dựng vườn cây năm 2025" Hạng mục: "Đào mương chống úng vườn cây trồng tái canh"	100%
54	195/QĐ-HĐQTCSTB	23/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: "Phục hoang đất trồng tái canh cao su năm 2025"	100%
55	201/QĐ-HĐQTCSTB	23/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: "Xây dựng vườn cây năm 2025"	100%
56	152/NQ-HĐQTCSTB	26/05/2025	Nghị quyết v/v họp hội đồng quản trị Công ty CP cao su Tân Biên quý II/2025	100%
57	154A/NQ-HĐQTCSTB	27/05/2025	Nghị quyết v/v thống nhất điều chỉnh thời gian thực hiện đối với Hợp đồng nhượng Quyền khai thác mỏ	100%
58	154/QĐ-HĐQTCSTB	28/05/2025	Quyết định v/v ban hành quy chế quản lý Người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty và Người đại diện phần vốn Công ty tại doanh nghiệp khác	100%
59	156/NQ-HĐQTCSTB	29/05/2025	Nghị quyết v/v thống nhất phương án xử lý gói tài sản "Quyền khai thác mỏ cao su năm 2025 tại Nông trường cao su Bồ Túc"	100%
60	157/QĐ-HĐQTCSTB	29/05/2025	Quyết định v/v thành lập lại hội đồng tiền lương của Công ty	100%
61	158/QĐ-HĐQTCSTB	30/05/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ vận chuyển	100%
62	160/QĐ-HĐQTCSTB	02/06/2025	Quyết định v/v nâng bậc lương thường xuyên	100%
63	163/QĐ-HĐQTCSTB	05/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm phân bón (các loại)	100%
64	164/QĐ-HĐQTCSTB	05/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch tổ chức lựa chọn đối tác xen canh cây ngắn ngày (vụ 1)	100%
65	165/QĐ-HĐQTCSTB	06/06/2025	Quyết định v/v kiện toàn Ban chỉ đạo Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
66	167/QĐ-HĐQTCSTB	06/06/2025	Quyết định v/v thành lập lại hội đồng thi đua khen thưởng	100%
67	169/QĐ-HĐQTCSTB	06/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm phân bón (các loại) cho vườn cây cao su tái canh năm 2025	100%
68	172/NQ-HĐQTCSTB	06/06/2025	Nghị quyết v/v thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận chủ trương bổ nhiệm chức vụ quản lý tại Công ty TNHH Phát triển cao su Tân Biên - KPT	100%
69	170/QĐ-HĐQTCSTB	10/06/2025	Quyết định v/v ban hành Quy chế Quản lý tài chính (sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	100%
70	175/QĐ-HĐQTCSTB	11/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt giá bán khởi điểm và phương thức bán thu hoạch vườn cây keo lai tại Đội sản xuất Bồ	100%

Stt	Số NQ/QĐ	Ngày tháng VB	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Túc	
71	176/QĐ-HĐQTCSTB	16/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: "Cải tạo, sửa chữa đường nhựa tại NTCS Xa Mát.	100%
72	178/QĐ-HĐQTCSTB	18/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh dự toán mua sắm, giá các gói thầu và gia hạn thời điểm đóng thầu các gói thầu mua sắm phân bón	100%
73	180/NQ-HĐQTCSTB	23/06/2025	Nghị quyết v/v thông qua điều chỉnh nội dung một số dự thảo tài liệu trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
74	181/NQ-HĐQTCSTB	24/06/2025	Nghị quyết v/v thông qua điều chỉnh nội dung dự thảo tài liệu trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
75	182/QĐ-HĐQTCSTB	24/06/2025	Quyết định v/v phê duyệt dự toán bổ sung mua sắm phân bón cho vườn cây cao su	100%
76	191/QĐ-HĐQTCSTB	26/06/2025	Quyết định v/v ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động (Sửa đổi, bổ sung) của Công ty CP cao su Tân Biên	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS NK 2021-2026	Trình độ chuyên môn
01	Ông Nguyễn Văn Sang	Trưởng BKS	24/6/2021	Cử nhân kinh tế
02	Ông Hoàng Quốc Hưng	Thành viên BKS	24/6/2021	Cử nhân kinh tế
03	Ông Hoàng Văn Vinh	Thành viên BKS	24/6/2021	Cử nhân kinh tế Cử nhân luật

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Văn Sang	2/2	100%	100%	
02	Ông Hoàng Quốc Hưng	2/2	100%	100%	
03	Ông Hoàng Văn Vinh	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Đầu năm 2025, Ban Kiểm soát Công ty đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của Công ty Cổ phần cao su Tân Biên gửi Hội đồng quản trị của Công ty thống nhất kế hoạch để làm cơ sở thực hiện nhiệm vụ, có gửi kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2025 của Công ty về Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam để theo dõi.

Trong phạm vi chức năng được giao, Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra việc tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty; đánh giá tính hợp pháp, trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; kiểm soát các giao dịch có khả năng phát sinh xung đột lợi ích và kiến nghị các biện pháp kiểm soát rủi ro đối với hoạt động của Công ty.

Việc giám sát được thực hiện theo phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro, tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu, có ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn tài chính, năng lực thanh toán và trách nhiệm pháp lý của Công ty. Phạm vi đánh giá bao gồm: tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, quản trị Công ty, tuân thủ pháp luật, công bố thông tin và trách nhiệm giải trình.

a. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị gồm có 04 người. Trong đó, Chủ tịch làm việc theo chế độ chuyên trách, 02 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và 01 thành viên độc lập. Trong đó, có 03 được Tập đoàn cử làm Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty quán triệt, triển khai đầy đủ theo tinh thần Chỉ thị số 67/CT-HĐQTCSVN ngày 19/02/2025 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đối với các đơn vị thành viên, trong đó nhấn mạnh yêu cầu: “Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch được Tập đoàn giao/thỏa thuận/có ý kiến, các đơn vị thành viên phải đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để thực hiện, đảm bảo hoàn thành và vượt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025 tối thiểu 10%”. Đối với lĩnh vực nông nghiệp, năng suất lao động phải vượt tối thiểu 10% và sản lượng mù thu hoạch phải vượt ít nhất 7% so với kế hoạch được Tập đoàn giao/thỏa thuận/có ý kiến. Tăng cường hiệu lực quản lý, chuyển đổi số, nâng hiệu quả giám sát.

- Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 70/NQ-HĐQT ngày 21/3/2025, nhằm cụ thể hóa toàn diện các chỉ đạo chiến lược thành các chỉ tiêu điều hành sát với năng lực thực tế, gắn với cơ chế kiểm soát tiến độ và trách nhiệm cá nhân.

- Hội đồng quản trị đã xây dựng Kế hoạch công tác trong năm 2025. Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất với thành phần tham dự đầy đủ; điều hành các cuộc họp tập trung vào các nội dung chủ yếu: kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh, mô hình tổ chức, cơ chế chính sách, đầu tư tài chính, các thành viên tham dự đều có đóng góp ý kiến phát biểu.

+ Đối với các chủ trương, dự án đầu tư được nhóm Người đại diện thống nhất đề Người đại diện vốn phụ trách chung ký trình về Tập đoàn thỏa thuận, phê duyệt theo đúng quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2025, các chủ trương, nội dung cần biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều được nhóm Người đại diện

thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận trước khi biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

+ Đối với các chủ trương đã được Tập đoàn thỏa thuận đều được đưa vào nội dung cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ hoặc xin ý kiến bằng văn bản đề Hội đồng quản trị Công ty thống nhất trước khi triển khai thực hiện.

+ Hội đồng quản trị thỏa thuận nội dung biểu quyết đề Người đại diện vốn của Công ty tại các Công ty liên doanh, liên kết biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường năm 2025. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị ban hành quy chế quản lý Người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty và Người đại diện phần vốn Công ty tại doanh nghiệp khác. Thỏa thuận một số nội dung biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025- Công ty CP Gỗ MDF VRG - Quảng Trị; Công ty CP chế biến XNK Gỗ TN; Công ty CP Quasa Geruco,...

Ban Kiểm soát ghi nhận Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng định hướng, giám sát và ra quyết định chiến lược theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các thành viên đã tuân thủ nguyên tắc tách biệt chức năng quản trị – điều hành, bảo đảm minh bạch và không phát sinh mâu thuẫn lợi ích.

b. Giám sát hoạt động của Ban điều hành và cổ đông

- Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 đã được Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam thỏa thuận; ngay từ những ngày đầu, tháng đầu, Công ty xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch Nghị quyết về những nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 (Nghị quyết Hội đồng quản trị, Nghị quyết Hội nghị người lao động và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025).

- Ban điều hành dưới sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được HĐQT giao, đảm bảo tiến độ triển khai các kế hoạch đều có trọng tâm, trọng điểm luôn phân đấu, thực hiện để hoàn thành kế hoạch năm 2025 được Tập đoàn thỏa thuận giao.

- Hệ thống kiểm soát nội bộ, công tác quản lý tài chính, hoạt động công bố thông tin và minh bạch hóa dữ liệu doanh nghiệp được triển khai đồng bộ. Đã soát xét xong Báo cáo tài chính bán niên năm 2025.

- Bên cạnh đó Ban Kiểm soát cũng nhận thấy Công ty đã khẩn trương làm đề nghị kèm hồ sơ gửi Cơ quan thuế để được xem xét giảm 30% tiền thuê đất của năm 2024, tương đương giảm hơn 5,5 tỷ đồng. (theo hướng dẫn của Nghị định số 87/2025/NĐ-CP ngày 11/4/2025 của Chính phủ quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024).

- Việc thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn tại Công văn số 634/CSVN-TCCB ngày 26/03/2025 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thực hiện công tác sắp xếp bộ máy tổ chức, mô hình hoạt động tại các công ty cao su thành viên. Công ty đã thực hiện tái cấu trúc hướng tới mô hình tinh gọn- hiệu quả- sẵn sàng chuyển đổi số toàn diện.

+ Mô hình quản lý 2 cấp (Công ty - Đội sản xuất/Xưởng), chấm dứt hoạt động các nông trường và tổ, thành lập 04 đội sản xuất và 01 xưởng chế biến trực thuộc.

+ Quá trình tái cơ cấu được thực hiện đảm bảo quy trình, được truyền thông minh bạch, có hỗ trợ tài chính kịp thời và chính sách nhân văn cho người nghỉ việc. Số lao động dôi dư khi sắp xếp là 34 người, trong đó 24 người tự nguyện nghỉ do sắp xếp hưởng chế độ chính sách theo quy định của công ty, 02 người nghỉ việc hưởng trợ cấp thôi việc, 08 người chuyển sang lao động trực tiếp. Tổng số tiền chi trả 1,866 tỷ đồng, bình quân: 71,782 triệu đồng/người, trong đó chi theo chế độ trợ cấp thôi việc là 669,57 triệu đồng, Công ty hỗ trợ 1,196 tỷ đồng. Người nhận hỗ trợ cao nhất với số tiền hơn 393 triệu đồng, người nhận hỗ trợ thấp nhất với số tiền 2,7 triệu đồng.

+ Tỷ lệ lao động gián tiếp khi vườn cây đi vào khai thác ổn định là 6,29%, dự kiến tiếp tục giảm về 6% do có một số lao động gián tiếp đến tuổi nghỉ hưu trong năm 2025.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam; sự phối hợp và tạo mọi điều kiện của các đồng chí trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành để Ban Kiểm soát Công ty thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát, quản lý vốn Chủ sở hữu là 879,45 tỷ đồng. Ngoài ra, giám sát vốn của công ty đầu tư tài chính, tham gia góp vốn đầu tư vào 06 dự án với tổng số vốn đã góp là 848,16 tỷ đồng.

- Giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 - 2025, Công ty đảm bảo nguồn cung cấp thông tin; công tác phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành vẫn đảm bảo nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Công ty và của cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy chế hoạt động.

- Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát không nhận được bất cứ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông phản ánh về hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
-----	-----------------------------	------------------------	------------------------	--

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ông Lâm Thanh Phú	29/8/1971	Đại học	30/12/2024
02	Ông Trần Văn Toàn	16/02/1966	Đại học	5/5/2021
03	Ông Dương Tấn Phong	19/04/1968	Đại học	19/8/2024

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lâm Quang Phúc	22/10/1974	Đại học	19/8/2024

VI. Đào tạo về quản trị Công ty: Đã thực hiện.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Đính kèm phụ lục I.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Đính kèm phụ lục II*

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *đính kèm phụ lục III*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Đính kèm phụ lục IV*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
01	Tô Minh Trường	Tô Minh Tài	1.000	0,00113	0	0	bán
02	Văn Bá Kiệt	Tô Minh Tài	3.300	0,0037	2.300	0,0026	bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Người CBTT;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Văn Cư

Phụ lục I

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty CP cao su Tân Biên)

Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
TỔ CHỨC											
1	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM				Công ty mẹ - Cổ đông lớn(tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ 98,46%) và có 4 thành đại diện góp vốn tham gia HĐQT (Ông Trương Văn Cư, Ông Lâm Thanh Phú, Ông Dương Tấn Phong,)
2	Công ty CPCS Tân Biên – Kampong Thom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hội, tỉnh Tây Ninh				Công ty con
3	Quỹ tín dụng nhân dân Tân Hiệp			3900368137	18/03/2024	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hội, tỉnh Tây Ninh				Bà Nguyễn Mỹ Ngọc (vợ của ông Lâm Thanh Phú, Tổng Giám đốc Công ty) là Chủ tịch HĐQT Quỹ tín dụng
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ											
1	Trương Văn Cư	0101021033	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	02/12/2024			Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn- Công ty CP, CT.HQDT
1.01	Trương Văn Giàu			-	-	-	-	02/12/2024			Cha
1.02	Ngô Thị Tho			-	-	-	-	02/12/2024			Mẹ
1.03	Trương Thị Ngọc Thu			-	-	-	-	02/12/2024			Vợ

Thy

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.04	Trương Quang Đông			-	-	-	-	02/12/2024			Con
1.05	Trương Tổ Trân			-	-	-	-	02/12/2024			Con
1.06	Trương Thị Kim Hương			-	-	-	-	02/12/2024			Chị
1.07	Nguyễn Văn Hải			-	-	-	-	02/12/2024			Anh rể
1.08	Trương Văn Dẽ	0101021155		-	-	-	-	02/12/2024			Em
1.09	Huỳnh Khánh Giang			-	-	-	-	02/12/2024			Em dâu
1.10	Trương Thị Kim Huê			-	-	-	-	02/12/2024			Em
1.11	Trương Thị Kim Trang	0101027176	PP. Quản lý KT - SP	-	-	-	-	02/12/2024			Em
1.12	Lê Tấn Lợi		Nhân viên Xưởng CB mù Cao su	-	-	-	-	02/12/2024			Em rể
1.13	Trương Thị Thành Lợi			-	-	-	-	02/12/2024			Em
1.14	Hồ Hoàng Hà			-	-	-	-	02/12/2024			Em rể
	Tổ chức										
1.15	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	10/06/2021			Người đại diện phần góp vốn
1.16	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	26/06/2018			CT HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
2	Lâm Thanh Phú	0101021094	TGD&TV.H ĐQT	-	-	-	-	30/12/2024			Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn- Công ty CP, TV.HĐQT

Thp

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.01	Nguyễn Mỹ Ngọc			-	-	-	-	30/12/2024			Vợ
2.02	Lâm Thị Trường An			-	-	-	-	30/12/2024			Em
2.03	Lâm Thanh Hùng	0101021701	Công nhân Xưởng CB mù Cao su	-	-	-	-	30/12/2024			Em
2.04	Lâm Thanh Tùng	0101021509		-	-	-	-	30/12/2024			Em
2.05	Trần Nguyễn Thanh Trúc	0101039115	Nhân viên P.TCHC	-	-	-	-	30/12/2024			Em dâu
	Tổ chức										
2.06	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	10/06/2021			Người đại diện phần góp vốn
2.07	Công ty CPCS Tân Biên – Kampong Thom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	26/06/2018			TV HĐQT&TGĐ, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
3	Dương Tấn Phong	0101020638	P.TGĐ&TV.HĐQT	-	-	-	-	05/11/2024			Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn-Công ty CP, TV.HĐQT
3.01	Lê thị Kim Tường			-	-	-	-	05/11/2024			Vợ
3.02	Dương Tường Vy			-	-	-	-	05/11/2024			Con
3.03	Nguyễn Vĩnh Phúc			-	-	-	-	05/11/2024			Con rể
3.04	Tạ thị Tám			-	-	-	-	05/11/2024			Mẹ
3.05	Dương Kim Phụng			-	-	-	-	05/11/2024			Chị
3.06	Dương Tấn Phúc			-	-	-	-	05/11/2024			Anh
3.07	Dương Tấn Nhã			-	-	-	-	05/11/2024			Em
3.08	Dương thị Tô Vân			-	-	-	-	05/11/2024			Em

Thị

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.09	Nguyễn Nam Thắng			-	-	-	-	05/11/2024			Anh rể
3.10	Võ Mộng Yên			-	-	-	-	05/11/2024			Chị dâu
3.11	Trương thị Hiếu Thảo			-	-	-	-	05/11/2024			Em dâu
3.12	Nguyễn Trường Sơn			-	-	-	-	05/11/2024			Em rể
	Tổ chức										
3.13	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	10/06/2021			Người đại diện phần góp vốn
3.14	Công ty CP Cao su Quasa Geruco			3200243534	22/08/2016	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Trị	Lô D21, Trung Tâm thương mại Đông Nam á, Khu KT, TM đặc biệt, Thị trấn Lao Bảo, Huyện Hướng Hoá, Tỉnh Quảng Trị	29/01/2021			TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
4	Đỗ Quốc Tuấn		TV HĐQT Độc lập	-	-	-	-	24/06/2021			TV HĐQT Độc lập
4.01	Nguyễn Thị Bích Chi			-	-	-	-	24/06/2021			Vợ
4.02	Đỗ Thị Quỳnh Như			-	-	-	-	24/06/2021			Con
4.03	Đỗ Thị Quỳnh Lam			-	-	-	-	24/06/2021			Con
4.04	Đỗ Văn Phé			-	-	-	-	24/06/2021			Cha ruột
4.05	Lê Thị Nhanh			-	-	-	-	24/06/2021			Mẹ ruột
4.06	Đỗ Thành An			-	-	-	-	24/06/2021			Em
4.07	Đỗ Hồng Thới			Bệnh mất				24/06/2021			Em
4.08	Đỗ Thanh Điền			-	-	-	-	24/06/2021			Em

Thpt

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.09	Đỗ Thị Quyên			-	-	-	-	24/06/2021			Em
4.10	Đỗ Thanh Nhã			-	-	-	-	24/06/2021			Em
	Tổ chức										
4.11	Caoutchouc Mekong Co., Ltd						Kroyea Commune, Prasat Balang District, Kampong Thom Province, Kingdom of Cambodia	24/06/2021			Tổng Giám Đốc Công ty
BAN ĐIỀU HÀNH											
5	Trần Văn Toàn		P.TGD	-	-	-	-	25/05/2021			P.TGD
5.01	Hồ Thị Bích Loan	0101021049		-	-	-	-	25/05/2021			Vợ
5.02	Trần Tuấn Tài			-	-	-	-	25/05/2021			Con
5.03	Trần Tuấn Đức		Nhân viên P.KHKD	-	-	-	-	25/05/2021			Con
5.04	Trần Thị Thương	0101020907		-	-	-	-	25/05/2021			Em
5.05	Trần Thị Ngọc Bé	0101021099	Nhân viên Công đoàn Công ty	-	-	-	-	25/05/2021			Em
5.06	Nguyễn Tri Ân	0101020949	Nhân viên phòng Quản lý KT - SP	-	-	-	-	25/05/2021			Em rể
	Tổ chức										
5.07	Công ty CP Phát triển đô thị và KCN Cao su Việt Nam			0800300443	22/08/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Số 12 Nguyễn An, Phường Hải Tân, TP.Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	29/01/2021			Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên

Thpt

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.08	Công ty CPCS Tân Biên – Kampong Thom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	15/06/2024			Phó TGD, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
6	Lâm Quang Phúc		Kế toán trưởng	-	-	-	-	27/11/2024			Kế toán trưởng
6.01	Nguyễn Thị Miệt			-	-	-	-	27/11/2024			Vợ
6.02	Lâm Kim Hằng			-	-	-	-	27/11/2024			Con
6.03	Lâm Quang Đức			-	-	-	-	27/11/2024			Con
6.04	Vũ Thị Hồng Loan			-	-	-	-	27/11/2024			Mẹ
6.05	Lâm Tuấn Anh			-	-	-	-	27/11/2024			Anh
6.06	Lâm Vũ Trung			-	-	-	-	27/11/2024			Em
	Tổ chức										
6.07	Công ty CP Chế Biến XNK Gỗ Tây Ninh			3900434887	02/07/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Lô H1, đội G1, thuộc Nông Trường Cao Su Gò Dầu, ấp Bến Mương, Xã Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh	19/05/2023			TV BKS của Công ty CP Chế Biến XNK Gỗ Tây Ninh
BAN KIỂM SOÁT											
7	Nguyễn Văn Sang		Trưởng Ban Kiểm Soát	-	-	-	-	24/06/2021			TV BKS
7.01	Lê Thị Mỹ Diên			-	-	-	-	24/06/2021			Vợ
7.02	Nguyễn Văn Đi			Đã mất				24/06/2021			Cha
7.03	Nguyễn Thị Lùng			-	-	-	-	24/06/2021			Mẹ
7.04	Nguyễn Văn Thành			Đã mất				24/06/2021			Anh

Chức

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7.05	Lâm Thị Gái			-	-	-	-	24/06/2021			Chị dâu
7.06	Nguyễn Thị Thuộc			-	-	-	-	24/06/2021			Chị
7.07	Nguyễn Văn Tư			-	-	-	-	24/06/2021			Anh rể
7.08	Nguyễn Thanh Dung			-	-	-	-	24/06/2021			Chị
7.09	Nguyễn Văn Giàu			-	-	-	-	24/06/2021			Em
7.10	Nguyễn Thị Thu Hà			-	-	-	-	24/06/2021			Em
7.11	Lê Thanh Hận			-	-	-	-	24/06/2021			Em rể
7.12	Nguyễn Hoàng Trọng Nhân			-	-	-	-	24/06/2021			Em
7.13	Trần Thị Bạch Viên			-	-	-	-	24/06/2021			Em dâu
	Tổ chức										
7.14	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	25/06/2024			TB Kiểm soát của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
8	Hoàng Quốc Hưng		Thành viên BKS	-	-	-	-	24/06/2021			TV BKS
8.01	Hoàng Văn Sơn			-	-	-	-	24/06/2021			Cha
8.02	Lê Thị Loan			-	-	-	-	24/06/2021			Mẹ
8.03	Hoàng Lê Phương Trâm			-	-	-	-	24/06/2021			Em
	Tổ chức										

Thp



STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.04	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	25/06/2024			TV BKS của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
9	Hoàng Văn Vinh		Thành viên BKS	-	-	-	-	24/06/2021			TV BKS
9.01	Lê Thị Phương Loan		Nhân viên Phòng TCHC	-	-	-	-	24/06/2021			Vợ
9.02	Trương Lê Anh			-	-	-	-	24/06/2021			Con
9.03	Hoàng Lê Thống Nhất			-	-	-	-	24/06/2021			Con
9.04	Hoàng Văn Vui			-	-	-	-	24/06/2021			Cha
9.05	Nguyễn Thị Xuân			-	-	-	-	24/06/2021			Mẹ
9.06	Hoàng Văn Hợi			-	-	-	-	24/06/2021			Anh
9.07	Nguyễn Thị Hồng Vân			-	-	-	-	24/06/2021			Chị dâu
9.08	Hoàng Văn Đông			-	-	-	-	24/06/2021			Em ruột
9.09	Nguyễn Thị Kim Thoa			-	-	-	-	24/06/2021			Em dâu
9.10	Hoàng Thị Hồng Thúy			-	-	-	-	24/06/2021			Em ruột
9.11	Hoàng Văn Dậu			-	-	-	-	24/06/2021			Anh ruột
9.12	Phan Thị Quế			-	-	-	-	24/06/2021			Chị dâu
9.13	Hoàng Văn Nam			-	-	-	-	24/06/2021			Em ruột
9.14	Phan Thị Thảo			-	-	-	-	24/06/2021			Em dâu
	Tổ chức										
9.15	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	25/06/2024			TV BKS của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
KHÁC											

Thpt

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10	Huỳnh Duy Hiên	0101021044	Trưởng Phòng KHKD	-	-	-	-	24/03/2020			Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên tại Công ty CP Gỗ MDF VRG - Quảng Trị
10.01	Lê Thị Hồng Sơn			-	-	-	-	24/03/2020			Vợ
10.02	Huỳnh Liên			-	-	-	-	24/03/2020			Con
10.03	Huỳnh Hữu Minh	0101021032		-	-	-	-	24/03/2020			Cha ruột
	Tổ chức										
10.04	Công ty CP Gỗ MDF VRG - Quảng Trị			3200228141	23/05/2016	Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Trị	KCN Quán Ngang, xã Gio Quang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	24/03/2020			TV HĐQT, Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
10.05	Công ty CP Chế Biến XNK Gỗ Tây Ninh			3900434887	02/07/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Lô H1, đội G1, thuộc Nông Trường Cao Su Gò Dầu, ấp Bến Mương, Xã Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh	19/05/2023			TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
11	Tô Minh Tài	0101021086	Người phụ trách quản trị Công ty	-	-	-	-	30/12/2021			Người Phụ trách quản trị Công ty
11.01	Tô Minh Trường	0101021103	Hưu trí	-	-	-	-	30/12/2021			Ba ruột
11.02	Phạm Thị Vân			-	-	-	-	30/12/2021			Mẹ ruột
11.03	Văn Thị Thùy Tiên	0101021045	Nhân viên Phòng KHKD	-	-	-	-	30/12/2021			Vợ

Thy

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11.04	Văn Bá Kiệt	0101020882	Hưu trí	-	-	-	-	30/12/2021			Ba vợ
11.05	Võ Ngọc Lan			-	-	-	-	30/12/2021			Mẹ vợ
12	Nguyễn Trần Thiên Phúc	0001056288	Nhân viên P.TCKT	-	-	-	-	01/04/2022			Người được ủy quyền CBTT
12.01	Nguyễn Tự Cường	0101021087		-	-	-	-	01/04/2022			Cha
12.02	Trần Thị Ninh	0101021002		-	-	-	-	01/04/2022			Mẹ
12.03	Nguyễn Nhân Hậu			-	-	-	-	01/04/2022			Em
12.04	Đoàn Hải Đăng	0101021119	Phó bí thư Đoàn Thanh niên Công ty	-	-	-	-	01/04/2022			Chồng
12.05	Đoàn Kim Chung	0101021034		-	-	-	-	01/04/2022			Cha chồng
12.06	Phạm Thị Lài	0101021050		-	-	-	-	01/04/2022			Mẹ chồng
12.07	Đoàn Kim Quy	0101021025	Nhân viên Phòng TTPC	-	-	-	-	01/04/2022			Anh chồng
13	Trần Nguyễn Duy Sinh		Phó phòng TCKT	-	-	-	-	26/02/2025			Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên tại Công ty CP Thương Mại DV DL Cao su
13.01	Lâm Thị Kim Hằng			-	-	-	-	26/02/2025			Vợ
13.02	Trần Nguyễn Chí Thanh			-	-	-	-	26/02/2025			Con ruột
13.03	Trần Nguyễn Chí Trung			-	-	-	-	26/02/2025			Con ruột

Thư

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13.04	Trần Kim Lâm			-	-	-	-	26/02/2025			Cha ruột
13.05	Nguyễn Thị Ngọc Thúy			-	-	-	-	26/02/2025			Mẹ ruột
13.06	Trần Nguyễn Thanh Trúc	0101039115	Nhân viên P.TCHC	-	-	-	-	26/02/2025			Em ruột
13.07	Lâm Thanh Tùng	0101021509		-	-	-	-	26/02/2025			Em rể
	Tổ chức										
13.08	Công ty CP Thương mại dịch vụ và Du lịch Cao su			5700504805	05/10/2011	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh	Đại lộ Hoà Bình, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	26/02/2025			TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên

Thy

Phụ lục II

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty CP cao su Tân Biên)

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Xuất khẩu Cao su VRG Nhật Bản	Cùng công ty mẹ	0313053377, cấp ngày 15/12/2014, nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp.HCM	269A Nguyễn Trọng Tuyển, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh,	6 tháng đầu năm 2025		Bán mù cao su, tổng giá trị giao dịch: 3.245.760.000 đồng.
2	Công ty CP cao su Tân Biên - Kampongthom	Công ty con	3900419448, ngày cấp 03/10/2007, nơi cấp Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, ấp Thanh Phú, Xã Tân Hội, tỉnh Tây Ninh	6 tháng đầu năm 2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 71/NQ-ĐHĐCĐ-TKR ngày 26/06/2025 của Công ty CP cao su Tân Biên - Kampongthom	Cổ tức được chia, tổng giá trị: 40.000.000.000 đồng
3	Công ty TNHH Phát triển Cao su Tân Biên - Kampongthom	Công ty con gián tiếp			6 tháng đầu năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 402/NQ-HĐQTCSTB ngày 31/12/2024	Mua mù cao su, tổng giá trị giao dịch: 53.157.026.805 đồng.
4	Công ty TNHH Cao su MeKong	Công ty con gián tiếp			6 tháng đầu năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 402/NQ-HĐQTCSTB ngày 31/12/2024	Mua mù cao su, tổng giá trị giao dịch: 59.068.328.119 đồng.
5	Viện nghiên cứu cao su Việt Nam	Cùng công ty mẹ	3700258793, cấp ngày 05/05/2014, nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Bình Dương	QL 13, ấp Lai Khê, Phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh,	6 tháng đầu năm 2025		*
6	Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG Dongwha	Cùng công ty mẹ	3800426402, ngày cấp 14/08/2008, nơi cấp Sở KH&ĐT tỉnh Bình Phước	Lô G, khu Công nghiệp Minh Hưng III, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	6 tháng đầu năm 2025		Bán cây cao su thanh lý, tổng giá trị: 110.033.000.000 đồng

Thyke

*Giao dịch giữa Công ty và Cổ đông lớn, người có liên quan của công ty cụ thể như sau:

STT	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
1	Viện nghiên cứu cao su Việt Nam	cùng công ty mẹ	Chi phí thanh lọc vườn nhân giống cao su	13.138.700
			Chi phí mua Hexin 5SC (trị phấn trắng, héo đen đầu lá)	57.500.000
			Chi phí mua chất bám dính BDNH 2000	10.000.000
			Học phí lớp đào tạo nghiệm thu nguyên liệu và bảo trì phòng kiểm phẩm	17.101.000
			Chi phí mua thuốc kích thích mù cao su 1,25%	22.728.000
			Chi phí mua Cây giống cao su	1.500.000.000
			Tổng cộng	1.620.467.700

Thyke

Phụ lục III

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty CP cao su Tân Biên)

Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Quý tín dụng nhân dân Tân Hiệp	Bà Nguyễn Mỹ Ngọc (vợ của ông Lâm Thanh Phú, Tổng Giám đốc Công ty) là Chủ tịch HĐQT Quý tín dụng	3900368137, cấp ngày 18/03/2024, nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hội, tỉnh Tây Ninh	6 tháng đầu năm 2025	145/NQ-HĐQTCSTB ngày 13/05/2025	Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, tổng giá trị: 9.000.000.000 đồng.

Thy

11/2/2025



Phụ lục IV

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty CP cao su Tân Biên)

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trương Văn Cư	0101021033	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	46.955	0,05%	Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn-Công ty CP, TV.HĐQT
1.01	Trương Văn Giàu			-	-	-	-	0		Cha
1.02	Ngô Thị Tho			-	-	-	-	0		Mẹ
1.03	Trương Thị Ngọc Thu			-	-	-	-	0		Vợ
1.04	Trương Quang Đông			-	-	-	-	0		Con
1.05	Trương Tổ Trân			-	-	-	-	0		Con
1.06	Trương Thị Kim Hương			-	-	-	-	0		Chị
1.07	Nguyễn Văn Hải			-	-	-	-	0		Anh rể
1.08	Trương Văn Dẽ	0101021155		-	-	-	-	10.200	0,01%	Em
1.09	Huỳnh Khánh Giang			-	-	-	-	0		Em dâu
1.10	Trương Thị Kim Huê			-	-	-	-	0		Em
1.11	Trương Thị Kim Trang	0101027176	PP. Quản lý KT - SP	-	-	-	-	2.500	0,0030%	Em
1.12	Lê Tấn Lợi		Nhân viên XNCKCB	-	-	-	-	0		Em rể
1.13	Trương Thị Thành Lợi			-	-	-	-	0		Em
1.14	Hồ Hoàng Hà			-	-	-	-	0		Em rể
	Tổ chức									
1.15	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	86.590.553	98,46%	Người đại diện phần góp vốn
1.16	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thanh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	0		CT HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Lâm Thanh Phú	0101021094	TGĐ&TV.H ĐQT	-	-	-	-	5.200	0,01%	Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn-Công ty CP, TV.HĐQT
2.01	Nguyễn Mỹ Ngọc			-	-	-	-	0		Vợ
2.02	Lâm Thị Trường An			-	-	-	-	0		Em
2.03	Lâm Thanh Hùng	0101021701	Công nhân XNCKCB	-	-	-	-	1.100	0,0010%	Em
2.04	Lâm Thanh Tùng	0101021509		-	-	-	-	690	0,0008%	Em
2.05	Trần Nguyễn Thanh Trúc	0101039115	Nhân viên P.TCHC	-	-	-	-	900	0,0010%	Em dâu
	Tổ chức									
2.06	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	86.590.553	98,46%	Người đại diện phần góp vốn
2.07	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thanh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, 4.8Tây Ninh	0		TV HĐQT&TGĐ, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
3	Dương Tấn Phong	0101020638	P.TGĐ&TV. HĐQT	-	-	-	-	4.200	0,01%	Đại diện góp vốn của Tập đoàn CNCsvn-Công ty CP, TV.HĐQT
3.01	Lê thị Kim Tường			-	-	-	-	0		Vợ
3.02	Dương Tường Vy			-	-	-	-	0		Con
3.03	Nguyễn Vĩnh Phúc			-	-	-	-	0		Con rể
3.04	Tạ thị Tám			-	-	-	-	0		Mẹ
3.05	Dương Kim Phượng			-	-	-	-	0		Chị
3.06	Dương Tấn Phúc			-	-	-	-	0		Anh
3.07	Dương Tấn Nhã			-	-	-	-	0		Em
3.08	Dương thị Tổ Vân			-	-	-	-	0		Em
3.09	Nguyễn Nam Thắng			-	-	-	-	0		Anh rể
3.10	Võ Mộng Yêm			-	-	-	-	0		Chị dâu
3.11	Trương thị Hiếu Thảo			-	-	-	-	0		Em dâu
3.12	Nguyễn Trường Sơn			-	-	-	-	0		Em rể

Thp2

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC /ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Tổ chức									
3.13	Tập đoàn CNCsvn – Công ty CP			0301266564	01/06/2018	Sở KH&ĐT TPHCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	86.590.553	98,46%	Người đại diện phần góp vốn
3.14	Công ty CP Cao su Quasa Geruco			3200243534	22/08/2016	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Trị	Lô D21, Trung Tâm thương mại Đông Nam á, Khu KT, TM đặc biệt, Thị trấn Lao Bảo, Huyện Hướng Hoá, Tỉnh Quảng Trị	0		TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
4	Đỗ Quốc Tuấn		TV HĐQT Độc lập	-	-	-	-	0		TV HĐQT Độc lập
4.01	Nguyễn Thị Bích Chi			-	-	-	-	0		Vợ
4.02	Đỗ Thị Quỳnh Như			-	-	-	-	0		Con
4.03	Đỗ Thị Quỳnh Lam			-	-	-	-	0		Con
4.04	Đỗ Văn Phé			-	-	-	-	0		Cha ruột
4.05	Lê Thị Nhanh			-	-	-	-	0		Mẹ ruột
4.06	Đỗ Thành An			-	-	-	-	0		Em
4.07	Đỗ Hồng Thới			Bệnh mắt	-	-	-	0		Em
4.08	Đỗ Thanh Điền			-	-	-	-	0		Em
4.09	Đỗ Thị Quyên			-	-	-	-	0		Em
4.10	Đỗ Thanh Nhã			-	-	-	-	0		Em
	Tổ chức									
4.11	Caoutchouc Mekong Co., Ltd						Kroyea Commune, Prasat Balang District, Kampong Thom Province, Kingdom of Cambodia	0		Tổng Giám Đốc Công ty
5	Trần Văn Toàn		P.TGD	-	-	-	-	0		P.TGD
5.01	Hồ Thị Bích Loan	0101021049		-	-	-	-	2.400	0,0030%	Vợ
5.02	Trần Tuấn Tài			-	-	-	-	0		Con

Handwritten signature

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.03	Trần Tuấn Đức		Nhân viên P.KHKD	-	-	-	-	0		Con
5.04	Trần Thị Thương	0101020907		-	-	-	-	1.900	0,0020%	Em
5.05	Trần Thị Ngọc Bé	0101021099	Nhân viên Công đoàn Công ty	-	-	-	-	1.100	0,0010%	Em
5.06	Nguyễn Tri Ân	0101020949	Nhân viên P.Quản lý KT - SP	-	-	-	-	1.000	0,0010%	Em rể
	Tổ chức									
5.07	Công ty CP Phát triển đô thị và KCN Cao su Việt Nam			0800300443	22/08/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Số 12 Nguyễn An, Phường Hải Tân, TP.Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	0		Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
5.08	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	0		Phó TGD, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
6	Lâm Quang Phúc		Kế toán trưởng	-	-	-	-	0		Kế toán trưởng
6.01	Nguyễn Thị Miệt			-	-	-	-	0		Vợ
6.02	Lâm Kim Hằng			-	-	-	-	0		Con
6.03	Lâm Quang Đức			-	-	-	-	0		Con
6.04	Vũ Thị Hồng Loan			-	-	-	-	0		Mẹ
6.05	Lâm Tuấn Anh			-	-	-	-	0		Anh
6.06	Lâm Vũ Trung			-	-	-	-	0		Em
	Tổ chức									
6.07	Công ty CP Gõ Tây Ninh			3900434887	02/07/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Lô H1, đội G1, thuộc Nông Trường Cao Su Gò Dầu, ấp Bến Mường, Xã Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh	0		TV BKS của Công ty CP Chế Biến XNK Gõ Tây Ninh

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Nguyễn Văn Sang		Trưởng Ban Kiểm Soát	-	-	-	-	0		TV BKS
7.01	Lê Thị Mỹ Diễm			-	-	-	-	0		Vợ
7.02	Nguyễn Văn Đi			-	-	-	-	0		Cha (đã mất)
7.03	Nguyễn Thị Lùng			-	-	-	-	0		Mẹ
7.04	Nguyễn Văn Thành			-	-	-	-	0		Anh
7.05	Lâm Thị Gái			-	-	-	-	0		Chị dâu
7.06	Nguyễn Thị Thuộc			-	-	-	-	0		Chị
7.07	Nguyễn Văn Tư			-	-	-	-	0		Anh rể
7.08	Nguyễn Thanh Dung			-	-	-	-	0		Chị
7.09	Nguyễn Văn Giàu			-	-	-	-	0		Em
7.10	Nguyễn Thị Thu Hà			-	-	-	-	0		Em
7.11	Lê Thanh Hận			-	-	-	-	0		Em rể
7.12	Nguyễn Hoàng Trọng Nhân			-	-	-	-	0		Em
7.13	Trần Thị Bạch Viên			-	-	-	-	0		Em dâu
	Tổ chức									
7.154	Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	0		TB Kiểm soát của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
8	Hoàng Quốc Hưng		Thành viên BKS	-	-	-	-	0		TV BKS
8.01	Hoàng Văn Sơn			-	-	-	-	0		Cha
8.02	Lê Thị Loan			-	-	-	-	0		Mẹ
8.03	Hoàng Lê Phương Trâm			-	-	-	-	0		Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Tổ chức									
8.04	<i>Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom</i>			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thanh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	0		TV BKS của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
9	Hoàng Văn Vinh		Thành viên BKS	-	-	-	-	0		TV BKS
9.01	Lê Thị Phương Loan		Nhân viên P.TCHC	-	-	-	-	0		Vợ
9.02	Trương Lê Anh			-	-	-	-	0		Con
9.03	Hoàng Lê Thống Nhất			-	-	-	-	0		Con
9.04	Hoàng Văn Vui			-	-	-	-	0		Cha
9.05	Nguyễn Thị Xuân			-	-	-	-	0		Mẹ
9.06	Hoàng Văn Hợi			-	-	-	-	0		Anh
9.07	Nguyễn Thị Hồng Vân			-	-	-	-	0		Chị dâu
9.08	Hoàng Văn Đông			-	-	-	-	0		Em ruột
9.09	Nguyễn Thị Kim Thoa			-	-	-	-	0		Em dâu
9.10	Hoàng Thị Hồng Thúy			-	-	-	-	0		Em ruột
9.11	Hoàng Văn Dậu			-	-	-	-	0		Anh ruột
9.12	Phan Thị Quế			-	-	-	-	0		Chị dâu
9.13	Hoàng Văn Nam			-	-	-	-	0		Em ruột
9.14	Phan Thị Thảo			-	-	-	-	0		Em dâu
	Tổ chức									
9.15	<i>Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom</i>			3900419448	14/02/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Tổ 8, Ấp Thanh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, Tây Ninh	0		TV BKS của Công ty CPCS Tân Biên – KampongThom
10	Huỳnh Duy Hiễn	0101021044	Trưởng phòng KHKD	-	-	-	-	500	0,0006%	Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
10.01	Lê Thị Hồng Sơn			-	-	-	-	0		Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.02	Huỳnh Liên			-	-	-	-	0		Con
10.03	Huỳnh Hữu Minh	0101021032		-	-	-	-	3.900	0,0040%	Cha
	Tổ chức									
10.04	Công ty CP Gỗ MDF VRG - Quảng Trị			3200228141	23/05/2016	Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Trị	KCN Quán Ngang, xã Gio Quang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	0		TV HĐQT, Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
10.05	Công ty CP Gỗ Tây Ninh			3900434887	02/07/2014	Sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh	Lô H1, đội G1, thuộc Nông Trường Cao Su Gò Dầu, ấp Bến Mường, Xã Thạnh Đức, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh	0		TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên
11	Tô Minh Tài	0101021086	Người phụ trách quản trị Công ty	-	-	-	-	600	0,0006%	Người phụ trách quản trị Công ty
11.01	Tô Minh Trường	0101021103	Hưu trí	-	-	-	-	0		Ba ruột
11.02	Phạm Thị Vân			-	-	-	-	0		Mẹ ruột
11.03	Văn Thị Thủy Tiên	0101021045	Nhân viên Phòng KHKD	-	-	-	-	200	0,0002%	Vợ
11.04	Văn Bá Kiệt	0101020882	Hưu trí	-	-	-	-	2.300	0,0026%	Ba vợ
11.05	Võ Ngọc Lan			-	-	-	-	0		Mẹ vợ
12	Nguyễn Trần Thiên Phúc	0001056288	Nhân viên P.TCKT	-	-	-	-	0		Người được ủy quyền CBTT
12.01	Nguyễn Tự Cường	0101021087		-	-	-	-	2.900	0,0033%	Cha
12.02	Trần Thị Ninh	0101021002		-	-	-	-	2.000	0,0023%	Mẹ
12.03	Nguyễn Nhân Hậu			-	-	-	-	0		Em
12.04	Đoàn Hải Đăng	0101021119	Phó bí thư Đoàn Thanh niên Công ty	-	-	-	-	0		Chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CC/ ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CC/ ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.05	Đoàn Kim Chung	0101021034		-	-	-	-	3.700	0,0042%	Cha chồng
12.06	Phạm Thị Lài	0101021050		-	-	-	-	0		Mẹ chồng
12.07	Đoàn Kim Quy	0101021025	Nhân viên Phòng TTPC	-	-	-	-	0		Anh chồng
13	Trần Nguyễn Duy Sinh		Phó phòng TCKT	-	-	-	-	0		Đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên tại Công ty CP Thương Mại DV DL Cao su
13.01	Lâm Thị Kim Hằng			-	-	-	-	0		Vợ
13.02	Trần Nguyễn Chí Thanh			-	-	-	-	0		Con ruột
13.03	Trần Nguyễn Chí Trung			-	-	-	-	0		Con ruột
13.04	Trần Kim Lâm			-	-	-	-	0		Cha ruột
13.05	Nguyễn Thị Ngọc Thúy			-	-	-	-	0		Mẹ ruột
13.06	Trần Nguyễn Thanh Trúc	0101039115	Nhân viên P.TCHC	-	-	-	-	900	0,0010%	Em ruột
13.07	Lâm Thanh Tùng	0101021509		-	-	-	-	690	0,0008%	Em rể
	Tổ chức									
13.08	Công ty CP Thương mại dịch vụ và Du lịch Cao su			5700504805	05/10/2011	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh	Đại lộ Hoà Bình, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	0		TV HĐQT, đại diện góp vốn của Cty CPCS Tân Biên